

Tổ chức tốt việc tự học cho sinh viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học theo hình thức tín chỉ hiện nay

Phan Bích Ngọc*

*Bộ môn Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Ngoại ngữ,
Đại học Quốc gia Hà Nội, Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 18 tháng 5 năm 2009

Tóm tắt. Tự học có vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình học ở Đại học của sinh viên. Tự học nhằm phát huy tính tự giác tích cực năng lực đọc sách và nghiên cứu của sinh viên để thực hiện nhiệm vụ giáo dục ở các trường Cao đẳng - Đại học là "biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của sinh viên". Do đó, tổ chức tốt việc tự học cho sinh viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các trường Đại học theo hình thức tín chỉ hiện nay là việc làm cấp thiết.

1. Vai trò của việc tự học [1]

Việc khuyến khích sinh viên trong các trường đại học tự học, tự nghiên cứu hiện nay đang là vấn đề nhiều nhà giáo dục, nhiều trường đại học quan tâm, nhất là theo hình thức dạy học theo tín chỉ. Tuy nhiên muốn làm tốt việc này cần giúp sinh viên hiểu rõ vai trò của việc tự học quan trọng như thế nào? Có thể nói, tự học là nhân tố trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường đại học. Khi một học sinh trở thành một sinh viên đại học, họ bắt đầu phải làm quen với phương thức học tập hoàn toàn mới mẻ. Ở trung học, học sinh chỉ cần nắm vững những kiến thức được cô giáo truyền giảng ở trên lớp và giáo viên liên tục kiểm tra, đánh giá học sinh và có giao bài tập cụ thể. Song ở đại học thì khác hẳn, tự học là phương pháp, cách thức cơ bản của mỗi sinh viên phải quán triệt. Bởi vì, phương hướng chủ

yếu của trường đại học trong giai đoạn này là nhanh chóng biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo mà thực chất là làm cho sinh viên tự hoàn thiện và làm phong phú thêm vốn tri thức bằng sự nỗ lực tự học, tự nghiên cứu. Sinh viên đại học, học phương pháp là chủ yếu. Giờ đây, thầy cô giáo đóng vai trò là những người hướng dẫn học tập, và các giờ lên lớp chỉ cung cấp được những kiến thức cơ bản nhất, những tài liệu cơ bản, còn việc học tập của sinh viên là sắp xếp trình tự, thời gian để nghiên cứu nắm tài liệu cơ sở và cả tài liệu tham khảo mở rộng. Thêm vào đó, không còn sự kiểm tra sát sao của giáo viên, kết quả học tập dồn hết vào kỳ thi hết học phần, hết môn. Kết quả này phụ thuộc vào bản thân sinh viên là chủ yếu. Công tác tự học của sinh viên ngày càng tăng lên, ngày càng đòi hỏi nhiều cố gắng nỗ lực vì chỉ có việc tự học mới trang bị cho mình kiến thức mới nhất, khoa học nhất và thu được nhiều kinh nghiệm cho thực tiễn hoạt động và đạt kết quả như mong muốn.

* ĐT: 84-4-37547152.

Bên cạnh đó, tự học còn giữ vai trò lớn lao trong việc nâng cao thành tích, hoạt động trí tuệ của học sinh trong việc hiểu và tiếp thu tri thức mới, nhiều nhà giáo dục nổi tiếng đã nêu lên sự cấp thiết phải khéo léo tổ chức việc tự học cho sinh viên. Tự học với sự nỗ lực nào, tư duy sáng tạo đã tạo điều kiện cho việc tìm hiểu tri thức một cách sâu sắc, hiểu rõ bản chất của chân lý. Trong quá trình tự học, sinh viên sẽ gặp nhiều vấn đề mới và việc đi tìm giải đáp cho những vấn đề ấy là cách tốt nhất để kích thích hoạt động trí tuệ cho sinh viên. Nếu thiếu đi sự nỗ lực tự học của bản thân sinh viên thì kết quả không thể cao cho dù có điều kiện ngoại cảnh thuận lợi đến mấy (thầy giỏi, tài liệu hay). Theo Aditxterrec: "Chỉ có truyền thụ tài liệu của giáo viên mà thôi thì dù có nghệ thuật đến đâu chẳng nữa cũng không đảm bảo được việc lĩnh hội tri thức của học sinh. Nắm vững kiến thức thực sự lĩnh hội chân lý, cái đó học sinh phải tự mình làm lấy bằng trí tuệ của bản thân". Điều đó lại khẳng định thêm vai trò của việc tự học.

Tự học được tổ chức tốt không những cung cấp cho sinh viên những kiến thức mới, bổ ích mà còn giúp họ rất nhiều trong công việc sau này khi họ trở thành những người chủ thực sự góp phần xây dựng đất nước. Họ có năng lực hoạt động thực tiễn hay không? Chất lượng công tác như thế nào? phụ thuộc phần lớn vào công tác tự học. Mỗi sinh viên ra trường đều muốn có một công việc ổn định và hoàn thành tốt công việc của mình nhưng chuẩn bị tốt cho việc đó là làm tốt phần việc của ngày hôm nay khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Xã hội ngày càng phát triển và ngày càng có nhiều phát kiến vĩ đại hơn, thời đại đó cần có những con người toàn diện, qui luật khắc nghiệt của cuộc sống sẽ đào thải những ai không theo kịp, tụt hậu so với nó. Bí quyết để chiến thắng là trang bị cho mình những tri thức toàn diện, đây cũng là nhiệm vụ đặt ra cho công tác tự học.

Không chỉ có vậy, tự học còn có vai trò to lớn trong việc giáo dục, hình thành nhân cách cho sinh viên. Việc tự học rèn luyện cho sinh viên thói quen độc lập suy nghĩ, độc lập giải

quyết vấn đề khó khăn trong nghề nghiệp, trong cuộc sống, giúp cho họ tự tin hơn trong việc lựa chọn cuộc sống cho mình. Hơn thế, tự học thúc đẩy sinh viên lòng ham học, ham hiểu biết, khát khao vươn tới những đỉnh cao của khoa học, sống có hoài bão, ước mơ. Do vậy, mỗi sinh viên hãy xây dựng cho mình một thói quen, một phương thức tự học thích hợp nhất.

2. Bản chất của việc tự học [2]

Mỗi chúng ta đều nhận thấy rằng muốn làm tốt một việc gì dù nhỏ, đơn giản cũng cần có sự nỗ lực phấn đấu của bản thân. Việc học tập của sinh viên cũng vậy họ sẽ trở thành cái máy ghi âm lời thầy cô và cũng chóng quên những điều đã học nếu không làm cho nó có ích và biến những tri thức ấy thực sự là của mình. Công việc tự học sẽ đáp ứng được yêu cầu này.

Thực chất tự học là một quá trình học tập, một quá trình nhận thức không trực tiếp có thầy giáo. Đó là "lao động khoa học", vất vả hơn nhiều so với quá trình học có thầy bởi vì người học phải tự xây dựng cho mình cách học và sử dụng hợp lý các điều kiện, hình thức, phương tiện học tập để đạt được kết quả mong muốn. Có thể nói: "Bản chất của công việc tự học của sinh viên đại học là quá trình nhận thức một cách tự giác, tích cực, tự lực không có sự tham gia hướng dẫn trực tiếp của giáo viên nhằm đạt được mục đích, nhiệm vụ dạy học" [3]. Tự học vừa mang ý nghĩa củng cố trau dồi tri thức và có ý nghĩa mở rộng hiểu biết. Tự học có nghĩa là sinh viên phải độc lập, tự xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập cho mình, tự năng động tìm tòi, phân tích những sách vở, tài liệu tiến tới làm chủ tri thức, kĩ năng, kĩ xảo.

Bản chất của quá trình tự học là không có sự hướng dẫn của giáo viên nên tất yếu đòi hỏi nỗ lực, tích cực hoá hoạt động nhận thức của sinh viên. Sự tự kiểm chế đối với những ảnh hưởng ngoại cảnh hay những ước muốn không hợp lẽ trong tư tưởng là điều kiện cần thiết đối với quá trình tự học. Nếu thiếu tự kiểm chế, kiên trì, những yêu cầu cao, sự nghiêm túc đối với

bản thân thì sinh viên không bao giờ thực hiện được kế hoạch học tập do chính mình đặt ra. Đây cũng là điều kiện giúp sinh viên từng bước nâng cao chất lượng học tập của bản thân và các trường đại học cũng sẽ nâng cao được chất lượng đào tạo, hoàn thành mục tiêu giáo dục nếu tổ chức có hiệu quả công việc tự học cho sinh viên.

3. Nguyên tắc đảm bảo việc tự học

Một vấn đề có tính khoa học bao giờ cũng được xây dựng trên những cơ sở, nguyên tắc nhất định việc tự học muốn bảo đảm tốt cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

3.1. Bảo đảm tính tự giáo dục

Trong thực tế, quá trình giáo dục luôn chứa đựng quá trình giáo dưỡng, do vậy mà trong công tác tự học của sinh viên, ngoài việc tự củng cố những tri thức cũ, lĩnh hội tri thức mới, mở rộng hiểu biết, người sinh viên từng bước tự hoàn thiện nhân cách của mình sao cho ngày càng gần với phẩm chất cao quý của những thầy cô giáo.

3.2. Bảo đảm tính khoa học trong quá trình tự học

Bản thân quá trình tự học của sinh viên cũng là một quá trình "lao động khoa học" hết sức khó khăn, do vậy, phải đòi hỏi có tính khoa học. Việc bảo đảm tính khoa học trong công tác tự học sẽ đảm bảo được tính tự giáo dục, kích thích hứng thú học tập dẫn đến kết quả học tập như mong muốn.

3.3. Đảm bảo "học đi đôi với hành"

Đây là một cặp phạm trù có quan hệ biện chứng với nhau. Tự học không chỉ củng cố, mở rộng kiến thức thông thường mà quan trọng hơn là đưa những kiến thức ấy vào cuộc sống, "cọ sát" với thực tế để thu lượm được những kinh nghiệm thực tiễn sống động, bổ ích, từ đó giúp cho sinh viên trong những điều kiện quen thuộc

cũng như mới mẻ đều có thể vận dụng đúng linh hoạt, sáng tạo những điều họ đã tự tiếp thu lĩnh hội được.

3.4. Nâng cao dần đến mức tự giác, tích cực trong quá trình tự học

Nguyên tắc này sẽ trực tiếp quyết định đến kết quả học tập của sinh viên. Kế hoạch tự học có được thực hiện thường xuyên hay không là do yếu tố tự giác tích cực quyết định.

3.5. Đảm bảo nâng cao dần và củng cố kỹ năng, kỹ xảo

Quá trình tự học không chỉ đơn thuần là quá trình tự hình thành tri thức mà nó còn là quá trình hoạt động thực tiễn, nâng cao, củng cố kỹ năng, kỹ xảo.

Trên đây là 5 nguyên tắc cơ bản đảm bảo hiệu quả cho quá trình tự học của học sinh sinh viên, năm nguyên tắc này có quan hệ gắn bó với nhau, nguyên tắc này hỗ trợ cho nguyên tắc kia và đều nhằm mục đích bảo đảm tính tự giáo dục, tự đào tạo theo mục tiêu giáo dục của trường đại học. Trong thực tiễn tự học của bản thân, mỗi sinh viên cần thiết kế hợp lý khéo léo, khoa học những nguyên tắc trên, hạn chế đến mức thấp nhất yếu tố ngoại cảnh không có lợi cho việc tự học.

4. Biểu hiện của ý thức tự học tốt

Một người có ý thức tự học tốt thể hiện ở chỗ họ có thái độ đối với việc học tập ở lớp cũng như ở nhà và họ thực hiện học tập như thế nào. Việc này tưởng chừng như đơn giản, song không phải sinh viên nào cũng đã thực hiện được. Một sinh viên có ý thức tự học tốt, phải là người biết cách sắp xếp thời gian học tập, biết phân phối sức lực để học tập, khát khao hiểu biết, nghiên cứu, làm chủ những thành tự khoa học của nhân loại. Đó là những sinh viên biết học hết mình và cũng "biết chơi hết mình", họ kết hợp giữa học tập và giải trí một cách khoa học, thậm chí, họ học được nhiều điều trong khi

chơi, ý thức tự học tốt thể hiện rất rõ qua việc học tập trên lớp và việc tự tổ chức học tập ở nhà. Ở trên lớp, người có ý thức tự học tốt chính là người tập trung nghe giảng, đào sâu suy nghĩ, hăng hái phát biểu bởi vì người ta thường nhớ rất nhanh và rất bền điều mà họ hiểu. Ở trường đại học, cách giảng bài cũng khác phổ thông, giáo viên cứ thuyết trình còn sinh viên tự ghi những ý cơ bản, có chọn lọc và một bài ghi có giá trị khi sinh viên biết chọn lấy những tư tưởng cơ bản trong bài giảng rồi dùng lời lẽ của mình ghi lại một cách ngắn gọn. Một bài ghi như thế sẽ giúp sinh viên rất nhiều trong việc học tại nhà. Tự học ở nhà chính là bước giúp sinh viên đào sâu suy nghĩ, hệ thống lại những tri thức đã lĩnh hội, liên hệ nó với kế hoạch thực tế và xây dựng kế hoạch nghiên cứu tài liệu sao cho những điều mình biết luôn có ích và không xa rời hiện thực. Tuy nhiên, một ý thức tự học tốt không chỉ vượt ra khỏi khuôn khổ của việc học tập trên lớp hay việc tự học ở nhà mà nó thể hiện ngay trong ý thức tiếp thu, tự học những điều nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống. "Trường đời" sẽ cung cấp cho sinh viên nhiều điều bổ ích, song những điều đó có trở thành "vốn sống" hay không thì lại đòi hỏi một người tự giác, tích cực học hỏi, sáng tạo. Có thể thấy rằng trong tầng lớp sinh viên ở các trường đại học hiện nay đã và đang xuất hiện nhiều tấm gương sinh viên giỏi, sinh viên vượt khó song phải làm gì đây để nhân rộng ra những tấm gương học tập tiêu biểu đó?

5. Đặc điểm tự học của sinh viên ở các trường đại học

Trong giai đoạn hiện nay, mục tiêu đào tạo của các trường đại học là: "Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật nghiệp vụ, có trình độ, có lý tưởng cách mạng, có quyết tâm vươn tới những đỉnh cao của văn hoá, khoa học hoặc chỉ đạo việc thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn do mình phụ trách, có tiềm lực để từng bước tiến hành giải quyết các vấn đề thực tiễn do cuộc sống đặt ra

trong phạm vi "nghề nghiệp" của mình và với phương châm "biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo" [4]. Trên ý nghĩa đó, việc tự học của sinh viên không còn giống tự học của học sinh phổ thông. Học đại học là đi sâu vào một chuyên ngành để chuẩn bị cho một nghề trong tương lai. Do đó, người sinh viên phải tự trang bị cho mình những hiểu biết cơ bản, vững vàng về nghề đó, đồng thời phải có nhiều hiểu biết khác nữa theo yêu cầu của cuộc sống. Giờ đây, công việc tự học của sinh viên trở nên rất quan trọng, rất nặng nề, nó trở thành một bộ phận cấu thành của giáo dục đại học. Do phương pháp học tập ở trường đại học khác cơ bản so với phương pháp học ở phổ thông, ở đại học không có sự kiểm tra hàng ngày của giáo viên nên việc học tập của sinh viên phần lớn là tự học. Sinh viên tự đề ra kế hoạch và tự thực hiện kế hoạch. Các bài kiểm tra chính là kết quả học tập và nghiên cứu của sinh viên. Có nhiều sinh viên cho biết rằng 50% kiến thức là do tự học. Việc tự học của sinh viên đại học còn có một đặc điểm; đó là hoạt động tự học diễn ra liên tục, trong một phạm vi lớn nhằm lĩnh hội rất nhiều tri thức. Nếu như học sinh phổ thông được cô giáo ra những bài tập nhất định về nhà thì sinh viên đại học phải tự tìm tòi tài liệu, chọn đọc tài liệu sao cho thích hợp với môn học và phải tỏ ra thật sự khoa học trong công tác tự học mới có kết quả tốt. Thêm vào đó, việc tự học của sinh viên đại học là sự nỗ lực cao, tính tự giác cao hơn học sinh phổ thông; sinh viên thực sự làm chủ thời gian, phương pháp phải quan tâm đến chất lượng tự học của bản thân để từ đó có phương hướng nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho mình, chuẩn bị cho ngày mai lập nghiệp bằng sự tự tin tuyệt đối.

Tự học ở nhà - một nhân tố quan trọng đối với quá trình lĩnh hội tri thức. Tự học ở nhà chính là lần thứ hai lĩnh hội tri thức, đó là lĩnh hội bằng sự tái tạo lại của bản thân sinh viên. Bước tái tạo này giúp sinh viên nắm chắc hơn điều đã được học, hoàn thành những chỗ khó, hệ thống hoá lại bài học trên lớp, nhờ đó tránh được "học vẹt", học mà không hiểu. Trong thực tế, việc học ở nhà còn giúp sinh viên mở mang

tri thức, lĩnh hội tri thức mới, rèn luyện kỹ năng vận dụng tri thức vào cuộc sống để tự rút ra kinh nghiệm cho mình nhất là theo hình thức tín chỉ. Điều quan trọng là việc tự học còn phát triển ở sinh viên khả năng độc lập, sáng tạo trong lĩnh hội tri thức và trong hoạt động. Khi tự học, sinh viên làm quen với nhiều thuật ngữ, nhiều cách đề cập đến một vấn đề, vì vậy họ sẽ trở nên năng động hơn, tự chủ hơn trong việc tiếp thu tri thức. Qua đó có thể nói rằng tự học của sinh viên không chỉ là một nhân tố quan trọng trong lĩnh hội tri thức mà còn có ý nghĩa to lớn trong việc hình thành nhân cách sinh viên.

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Anh Tuấn, Vấn đề tự học của sinh viên từ góc độ đánh giá chất lượng kỹ năng nghề nghiệp, *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục*, 5 (1996) 18.
- [2] Nguyễn Kỳ, Biến quá trình dạy học thành quá trình tự học, *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục* 2 (1990) 24.
- [3] Hà Thị Đức, Về hoạt động tự học của sinh viên sư phạm, *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục*, 4 (1992) 23.
- [4] Phan Bích Ngọc, "Nghiên cứu kỹ năng làm việc độc lập với sách của sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội", Đề tài cấp Đại học Quốc gia - mã số QN05.07.

On how to develop university students' ability in self learning with a view to enhancing training quality

Phan Bích Ngọc

*Division of Educational Psychology, College of Foreign Languages,
Vietnam National University, Hanoi, Pham Van Dong Street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

Self learning is of great importance for university students. This article is mainly focused on how to develop Students' self learning ability in universities and colleges in VietNam today in the context of teaching - learning via accreditation system.